

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ TĨNH
TỈNH HÀ TĨNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 17/2018/HSST

Ngày: 26/4/2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Dũng

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Nguyễn Văn Thanh

- Bà Võ Thị Hoa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hằng, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hải, Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 19/2018/TLST-HS, ngày 09 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2018/QĐXXST-HS ngày 12/4/2018 đối với bị cáo:

D, Sinh ngày: 18/7/1987; Nơi cư trú: phường N, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: lớp 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đoàn thể, Đảng phái: XX; Con ông: M và bà: C; Chồng: Q (hiện đã ly hôn); Con: có 01 con sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 17/01/2015 bị Công an phường Trần Phú, thành phố Hà Tĩnh xử phạt hành chính bằng hình thức cảnh cáo về hành vi đánh bạc.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/12/2017 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại trại giam Công an Hà Tĩnh (có mặt tại phiên tòa).

*** Người làm chứng:** - Chị Lê Thị P; Trú tại: huyện T, tỉnh Hà Tĩnh. Chỗ ở hiện nay: phường B, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh (vắng mặt).

- Chị Lê Thị T; Trú tại: phường B, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh. Chỗ ở hiện nay: xã H, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh (có mặt).

- Chị Nguyễn H; Trú tại: Xã CT, huyện XC, tỉnh Hà Tĩnh (vắng mặt).

- Anh Nguyễn MH; Trú tại: phường ND, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội D vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 24/12/2017, D đang ở phòng trọ của chị Lê Thị P thì có người đàn ông tên ĐC (Không rõ họ, tên, tuổi, địa chỉ cụ thể) ở huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh gọi điện thoại nói D rủ thêm ít người bạn rồi cùng ra huyện Nghi Xuân chơi và nhờ D mua thêm 10 viên ma túy tổng hợp đưa ra huyện Nghi Xuân để sử dụng thì D đồng ý. Sau đó, D gọi điện thoại cho Lê Thị T rủ Lê Thị T ra huyện Nghi Xuân chơi Noel và nói Lê Thị T có bạn thì rủ đi cùng, Lê Thị T đồng ý và gọi điện thoại rủ chị Nguyễn H đi ra huyện Nghi Xuân chơi Noel thì Hà đồng ý. Tình gọi điện thoại hẹn D đón Lê Thị T và Nguyễn H ở ngã tư giao nhau giữa đường Nguyễn Xí và đường Hà Huy Tập, thành phố Hà Tĩnh. Sau khi rủ được bạn đi chơi cùng thì D gọi điện thoại cho một người đàn ông tên là DB (không rõ địa chỉ cụ thể) ở địa bàn thành phố Hà Tĩnh hỏi mua 10 viên ma túy tổng hợp với giá 4.500.000đ. Một lúc sau người đàn ông tên DB đưa 10 viên ma túy tổng hợp đến trước phòng trọ của chị Lê Thị P, D đi ra ngoài phòng trọ lấy ma túy và hẹn trả tiền sau (việc giao nhận ma túy ở trước sân nên chị Lê Thị P không biết). Đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, D gọi điện thoại cho tổng đài xe taxi hãng PT đến phòng trọ của chị Lê Thị P để đón D và Lê Thị P đi đến ngã tư giao nhau giữa đường Nguyễn Xí và đường Hà Huy Tập, thành phố Hà Tĩnh để đón Lê Thị T và Nguyễn H đi cùng. Trên đường đi, D hướng dẫn cho người lái xe là anh Nguyễn MH điều khiển xe đi theo đường Nguyễn Công Trứ đi xuống cầu Hộ Độ để đi ra huyện Nghi Xuân. Đến khoảng 18 giờ 05 phút cùng ngày, khi anh Nguyễn MH điều khiển xe đến đường Quang Trung thuộc địa phận xóm THC, xã THH, thành phố Hà Tĩnh thì bị tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Hà Tĩnh yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Khi thấy lực lượng Công an kiểm tra thì D hoảng sợ nên vứt túi ni lông có đựng 10 viên ma túy tổng hợp xuống lót sàn xe taxi. Quá trình kiểm tra lực lượng Công an phát hiện, thu giữ trên thảm lót sàn ở phía trước ghế phụ xe taxi 01 túi ni lông bên trong đựng 10 viên ma túy tổng hợp, màu xanh của D. Công an thành phố Hà Tĩnh tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ cùng tang vật.

Kết luận giám định số 141/GĐMT-PC54 ngày 26/12/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh thì 10 viên nén màu xanh hình tròn đựng trong túi ni lông gửi đến giám định là ma túy, có tổng trọng lượng 3,4970 gam loại MDMA và Methamphetamine. MDMA là chất ma túy nằm trong Danh mục I, STT 22, Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, STT 67 Nghị định 82 ngày 19/7/2013 ban hành danh mục chất ma túy và tiền chất của Chính phủ.

Bản cáo trạng số 20/CTr-KSĐT ngày 31/3/2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh đã truy tố bị cáo D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên luận tội giữ nguyên quan điểm như cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 194 của BLHS năm 1999; điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14; khoản 3 Điều 7 và điểm c khoản 1 Điều 249 của BLSH năm 2015; điểm p khoản 1 khoản 2 Điều 46 của BLSH năm 1999, xử phạt bị cáo D từ 18 đến 24 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/12/2017. Bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, hoàn cảnh gia đình của bị cáo khó khăn nên không cần phải áp dụng hình phạt bổ sung, phạt tiền đối với bị cáo và đề nghị xử lý vật chứng vụ án.

Tại phiên tòa, bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến tranh luận, chỉ xin hội đồng xét xử giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về thủ tục tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hà Tĩnh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, D khai nhận: khoảng 18 giờ 05 phút ngày 24/12/2017 tại đường Quang Trung thuộc địa phận xóm THC, xã THH, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh. D đang có hành vi tàng trữ trái phép 3,4970 gam (ba phẩy bốn chín bảy không gam) là chất ma túy Methamphetamine và MDMA, mua về với mục đích để sử dụng thì bị lực lượng Công an thành phố Hà Tĩnh bắt quả tang, thu giữ cùng tang vật.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định số 141/GĐMT-PC54 ngày 26/12/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh: 10 viên nén màu xanh hình tròn chứa trong túi ni lông thu giữ tại D có trọng lượng là 3,4970 gam là Methamphetamine và MDMA, đây là các chất ma túy được quy định trong Nghị định số 82/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hành vi của bị cáo đã

xâm phạm đến chính sách của Nhà nước về quản lý chất ma túy. Bị cáo mua ma túy về sử dụng, không nhằm mục đích lợi nhuận. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Như vậy, Hội đồng xét xử có đầy đủ căn cứ kết tội D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 194 của BLHS năm 1999 có khung hình phạt từ 02 năm đến 07 năm tù. Tuy nhiên, căn cứ khoản 3 Điều 7 của BLHS năm 2015, điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị Quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội về thi hành Bộ luật hình sự năm 2015, áp dụng điều luật theo hướng có lợi cho bị cáo, nên hành vi phạm tội của bị cáo được áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 có mức hình phạt từ 01 năm đến 05 năm, mức hình phạt nhẹ hơn so với mức hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 194 của BLHS năm 1999.

Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là phụ nữ, đã ly hôn chồng và đang nuôi con còn nhỏ. Bản thân bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, điều kiện kinh tế khó khăn. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không cần phải áp dụng hình phạt bổ sung, phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

Xét tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng và được hưởng tình tiết giảm nhẹ: thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình; bố của bị cáo được tặng thưởng huân chương chiến công hạng nhì là người có công với cách mạng đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của BLHS năm 2015.

Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử nhận thấy: Bị cáo đã từng 01 lần bị Công an phường Trần Phú, thành phố Hà Tĩnh xử phạt hành chính bằng hình thức cảnh cáo về hành vi Đánh bạc vào năm 2015. Nay lại thực hiện hành vi phạm tội. Qua đó, chứng tỏ bị cáo là đối tượng xem thường pháp luật nên cần lên một mức án nghiêm minh, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đảm bảo việc răn đe và giáo dục đối với bị cáo.

Xét luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với D là có căn cứ, đúng pháp luật, về mức án đề nghị là tương đối thỏa đáng.

Trong vụ án này, D khai số ma túy trên D được người đàn ông tên ĐC ở huyện Nghi Xuân nhờ D mua hộ, còn người đàn ông tên DB ở thành phố Hà Tĩnh là người bán ma túy cho bị cáo D. Tuy nhiên, thông tin về những đối tượng này không đầy đủ. Cơ quan điều tra đã tiến hành tra cứu số điện thoại liên lạc nhưng

chưa có kết quả nên Cơ quan điều tra tách ra tiếp tục điều tra, xác minh, làm rõ sau là phù hợp.

Đối với chị Lê Thị P, Lê Thị T, Nguyễn H là những người đi cùng xe taxi với bị cáo D ra huyện Nghi Xuân để chơi Noel và anh Nguyễn MH là người lái xe taxi đi cùng bị cáo D. Xét thấy, những người này không biết D tàng trữ trái phép chất ma túy trong người nên Cơ quan điều tra không đề cập hình thức xử lý là phù hợp.

Về xử lý vật chứng: 2,8003 gam Methamphetamine và MDMA (đã trừ mẫu giám định) theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 cần tịch thu và tiêu hủy.

Cần áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: tịch thu bán sung quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh của D là công cụ bị cáo sử dụng thực hiện hành vi phạm tội.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố **D** phạm tội “**Tàng trữ trái phép chất ma túy**”.

Áp dụng khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999; điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14; khoản 3 Điều 7; điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS năm 2015, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt: **D 15 (mười lăm) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 24/12/2017.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu và tiêu hủy 2,8003 gam Methamphetamine và MDMA (đã trừ mẫu giám định).

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: tịch thu bán sung quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh của D là công cụ bị cáo sử dụng thực hiện hành vi phạm tội.

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng như trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/4/2018 giữa cán bộ Công an thành phố Hà Tĩnh và cán bộ Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hà Tĩnh).

Về án phí: Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 của BLTTHS năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo D phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND TP Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- CQĐT CATP Hà Tĩnh;
- T.H.A.P.T;
- CQTHADS T.P Hà Tĩnh;
- Trại giam Công an Hà Tĩnh;
- Bị cáo;
- Lưu: HS - VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Quốc Dũng